

Số: /KH-TTr

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025
của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực
hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới
công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển
đất nước trong kỷ nguyên mới tại Thanh tra tỉnh**

Căn cứ Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 258-KH/TU ngày 29/7/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn đồng thời cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của Văn phòng và các phòng nghiệp vụ trong thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh và của Kế hoạch này.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật quy định tại Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh.

Các mục tiêu, chỉ tiêu được lượng hóa; quy định rõ trách nhiệm của Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ trực thuộc Thanh tra tỉnh; xác định nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, hợp lý để các phòng tập trung triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh

bach, khả thi, với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động ổn định, thông suốt của cơ quan, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Tham mưu xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, góp phần xây dựng tỉnh Lạng Sơn trở thành một trong các cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành bảo đảm tuân thủ về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết các nội dung tại văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương liên quan đến hoạt động của ngành.

- Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm tháo gỡ những “điểm nghẽn” do các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh liên quan đến các hoạt động của ngành. Năm 2026, tham mưu cơ quan có thẩm quyền xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá phát triển liên quan đến hoạt động của ngành theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII đề ra. Năm 2027, hoàn thành việc tham mưu cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành. Năm 2028, tham mưu cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương liên quan đến các hoạt động của ngành.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát 100% văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành được ban hành trên địa bàn tỉnh; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, không còn phù hợp; Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các văn bản pháp luật không còn phù hợp do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành khi có yêu cầu.

- Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và tỉnh ban hành khi văn bản có hiệu lực thi hành.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đảm bảo phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp

trên và tình hình thực tiễn hoạt động của ngành.

Công tác thi hành pháp luật bảo đảm được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng hoàn thiện, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh và đất nước trong kỷ nguyên mới.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các Đảng ủy trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 258-KH/TU ngày 29/7/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn đồng thời cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh. Nội dung tuyên truyền, quán triệt cần gắn với thực tiễn của cơ quan. Hình thức tuyên truyền đa dạng thông qua các cuộc họp, hội nghị, trên trang thông tin điện tử của cơ quan,...; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ chủ trương, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; công tác tham mưu, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật và nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi thanh tra là trọng tâm, được xác định là ưu tiên hàng đầu, thực hiện thường xuyên, liên tục trong hoạt động của Thanh tra tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của Chánh Thanh tra tỉnh trong việc chỉ đạo về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật; chịu trách nhiệm chính về tiến độ và chất lượng của các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan tham mưu; việc thực hiện gắn với công tác đánh giá, khen thưởng đồng thời có chế tài, biện pháp xử lý đối với trường hợp không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

- Xác định việc xây dựng, tham mưu hoàn thiện thể chế, tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên.

- Công chức, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, trên cơ sở bám sát các yêu cầu của thực tiễn; khắc phục các tồn tại, hạn chế là “rào cản” của sự phát triển.

- Khi thực hiện nhiệm vụ tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phải đề xuất giải pháp để bảo đảm các quy định khả thi, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; không gây khó cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Thực hiện nghiêm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; tuân thủ nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành. Chủ động nghiên cứu chính sách từ sớm, từ thực tiễn của ngành, kinh nghiệm của các cơ quan, đơn vị khác góp phần tăng cường tính dự báo và chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Thực hiện nghiêm cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo giữa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và văn bản dự kiến trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Khi tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đảm bảo đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ đăng ký xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định. Tuyệt đối không trình HĐND, UBND ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật hoặc ban hành quy phạm pháp luật bằng hình thức văn bản cá biệt.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về phản biện xã hội, góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, khi chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao khi tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chú trọng theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; không đặt ra các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề trái pháp luật, đơn giản hóa thủ tục

hành chính; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động số 255-KH/TU, ngày 18/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, Kế hoạch 28-KH/ĐU ngày 25/8/2025 của Đảng ủy Thanh tra tỉnh, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh.

- Tập trung tham mưu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 110/KH-TTr ngày 14/6/2025 của Thanh tra tỉnh, từ đó tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới.

- Chủ động kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành để kịp thời phát hiện kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn, các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, “không quản được thì cấm” nhằm xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định, tạo cơ sở để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao. Chú trọng tham mưu thể chế hóa các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững, góp phần xây dựng Lạng Sơn trở thành một trong các cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

- Khẩn trương rà soát, tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản pháp luật của tỉnh không đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

3. Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Quán triệt đến đội ngũ công chức phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung; thực hiện nhất quán

quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực quan trọng khác (bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật đối với các quy định còn có cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất việc áp dụng văn bản để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật do tỉnh ban hành.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành đánh giá, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện các quy định không phù hợp, không khả thi để kiến nghị xử lý nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành pháp luật. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các quy định pháp luật do tỉnh ban hành.

4. Tổ chức thực hiện giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030.

- Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác xây dựng pháp luật tại cơ quan theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách của tỉnh về thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại Thanh tra tỉnh.

- Cử công chức phụ trách công tác pháp chế của cơ quan tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng pháp luật do các cơ quan có

thẩm quyền tổ chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

- Ưu tiên lựa chọn các công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đầu tư nguồn lực cho hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác tham mưu xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác tham mưu xây dựng và thi hành pháp luật theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

- Bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách cho công tác xây dựng pháp luật theo phân bổ ngân sách của tỉnh; bảo đảm hiệu quả, gắn với quản lý công khai, minh bạch, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào vùng cao, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng chủ trì phối hợp với các phòng Nghiệp vụ tham mưu Chánh Thanh tra tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo kết quả triển khai, thực hiện theo quy định.

2. Các phòng nghiệp vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Văn phòng tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời gửi ý kiến về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo Chánh Thanh tra xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng NV;
- Lưu: VT_(NHD).

CHÁNH THANH TRA

Đậu Trường An